SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH

(*Đề có 01 trang*)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: NGỮ VĂN 12
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Mình sẽ đi qua hết núi đồi
để nhìn thấy cuộc đời còn nhiều lắm những niềm vui…

Mình sẽ đi lúc vai gầy nhưng gió lộng chẳng thể làm mình ngại xa xôi
thấy mây trời bình yên qua khoảng rừng vắng
bước chân rời khỏi phố đông cho lòng mình phẳng lặng
tựa như một giọt nước mắt
rơi nhưng có người nâng niu…

Mình sẽ đi lúc nắng tắt qua chiều
ngồi trên bậu cửa xa và nhìn về miền quê xa thẳm
mình đã lớn lên ở một nơi rồi từ đó đi tìm nguồn vui sống
đôi khi lại thèm một chiều ngồi hong tóc
tiếng mẹ cười giòn tan…

Mình sẽ đi lúc biển động mà trái tim đập nhịp ngang tàng
biết là có thể đau nhưng cuộc đời thật ra cần khốn khó
trưởng thành không phải cố gắng tìm bình yên, chỉ là khi đối đầu với sóng gió
mình vẫn lặng lẽ
giữ chặt lấy niềm tin…

(Trích *Mình sẽ đi qua hết núi đồi*, Nguyễn Phong Việt, in trong *Chỉ cần tin mình là duy nhất*, NXB Văn hóa - Văn nghệ, 2018, tr.15)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. Xác định nhân vật trữ tình trong văn bản.

Câu 3. Tìm những hình ảnh thiên nhiên có trong hai dòng thơ:

Mình sẽ đi lúc vai gầy nhưng gió lộng chẳng thể làm mình ngại xa xôi
thấy mây trời bình yên qua khoảng rừng vắng

Câu 4. Nêu nội dung của những dòng thơ:

trưởng thành không phải cố gắng tìm bình yên, chỉ là khi đối đầu với sóng gió
mình vẫn lặng lẽ
giữ chặt lấy niềm tin…

Câu 5. Phân tích tác dụng của biện pháp lặp cấu trúc được sử dụng trong văn bản.

Câu 6. Từ nội dung văn bản, anh/chị hãy trình bày thông điệp có ý nghĩa nhất với bản thân (trả lời trong khoảng 5 - 7 dòng).

II. VIẾT (5,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ), trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc tuổi trẻ cần rèn luyện bản lĩnh để vượt qua thử thách.

---------- HẾT ----------

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH

uigeli.xyz

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: NGỮ VĂN 12
(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU** - Giáo viên đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản thơ của Chương trình Ngữ văn 2018. - Bài làm chỉ cần trả lời ngắn gọn, đúng yêu cầu trọng tâm của các câu hỏi đọc hiểu; chấp nhận cách trình bày gạch đầu dòng các ý cần nêu.	**5,0**
	1	Số chữ trong các dòng thơ không bằng nhau là dấu hiệu để xác định thể thơ tự do của văn bản. **Hướng dẫn chấm:** *- Học sinh trả lời đúng dấu hiệu: 0,25 điểm;* *- Học sinh xác định đúng thể thơ: 0,25 điểm;* *- Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm.*	0,5
	2	Nhân vật trữ tình: *mình.* **Hướng dẫn chấm:** *- Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm;* *- Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm.*	0,75
	3	Những hình ảnh thiên nhiên: *gió lộng; mây trời bình yên; rừng vắng* **Hướng dẫn chấm:** *- Học sinh trả lời đúng 01 hình ảnh: 0,25 điểm;* *- Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm.*	0,75
	4	- Khẳng định ý nghĩa của niềm tin để vượt qua thử thách, khó khăn trên hành trình trưởng thành; - Thể hiện quan điểm sống tích cực, giàu trải nghiệm. **Hướng dẫn chấm:** *- Học sinh nêu 01 ý: 0,5 điểm;* *- Học sinh trả lời sai: 0,0 điểm.* *(Học sinh có câu trả lời với cách diễn đạt tương đương được điểm tối đa.)*	1,0
	5	- Biện pháp lặp cấu trúc: *Mình sẽ đi…* - Tác dụng: + Tăng tính biểu cảm, tạo nhịp điệu cho đoạn thơ; + Nhấn mạnh nguyện ước, mong muốn được trải nghiệm, dấn thân để khám phá, hoàn thiện bản thân của nhân vật trữ tình; + Thể hiện thái độ sống tích cực, sâu sắc của tác giả. **Hướng dẫn chấm:** *Học sinh trả lời được 01 ý: 0,25 điểm.* *(Học sinh có câu trả lời với cách diễn đạt tương đương được điểm tối đa.)*	1,0
	6	- Học sinh trình bày được thông điệp có ý nghĩa với bản thân, lí giải hợp lí, thuyết phục. (Gợi ý: *Ý nghĩa của sự trải nghiệm trong hành trình trưởng thành; sự cần thiết phải giữ vững niềm tin vào bản thân; quê hương, gia đình luôn là điểm tựa tinh thần đối với mỗi người…*)	1,0

		Hướng dẫn chấm: *- Học sinh trình bày được thông điệp có ý nghĩa, bám sát nội dung văn bản: 0,5 điểm;* *- Học sinh lí giải hợp lí thuyết phục: 0,5 điểm; lí giải chưa thuyết phục: 0,25 điểm.*	
II		**VIẾT** Giáo viên cần xem xét, đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về viết văn nghị luận của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể: - Xác định, triển khai và làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận theo một cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc rõ ràng. - Trình bày rõ được quan điểm và hệ thống các luận điểm phù hợp với bố cục bài văn nghị luận; bảo đảm yêu cầu cả về ý tưởng và hành văn. - Lựa chọn được các thao tác nghị luận phù hợp; trình bày, sử dụng các lí lẽ xác đáng và bằng chứng thuyết phục. - Thể hiện được ý tưởng cá nhân, có cách nhìn mang đậm cá tính.	
		Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về việc tuổi trẻ cần rèn luyện bản lĩnh để vượt qua thử thách.	**5,0**
		Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau: ***a. Yêu cầu chung: xác định được yêu cầu nghị luận, đảm bảo yêu cầu về hình thức, dung lượng và sử dụng bằng chứng.*** - Vấn đề nghị luận: tuổi trẻ cần rèn luyện bản lĩnh để vượt qua thử thách. - Dung lượng: khoảng 600 chữ. - Bằng chứng: thực tế đời sống. **Hướng dẫn chấm:** *- Xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,5 điểm;* *- Đảm bảo yêu cầu về dung lượng 600 (± 200 chữ): 0,25 điểm;* *- Đảm bảo yêu cầu về bằng chứng thuyết phục, bao quát từ đời sống: 0,75 điểm.*	**1,5**
		b. Yêu cầu cụ thể: học sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận. *(Lưu ý: Số điểm trong mỗi ý đã bao gồm cả yêu cầu diễn đạt và trình bày.)* ***b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội.*** - Mở bài: giới thiệu được vấn đề nghị luận. - Kết bài: khẳng định được vấn đề nghị luận. **Hướng dẫn chấm:** *- Biết dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận: 0,25 điểm;* *- Biết khẳng định vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* ***b2. Giải thích được vấn đề nghị luận:*** *Rèn luyện bản lĩnh để vượt qua thử thách* là quá trình trau dồi, phát triển sức mạnh tinh thần, ý chí kiên cường để đối diện, giải quyết các khó khăn, áp lực trong cuộc sống, sẵn sàng chịu trách nhiệm, học hỏi từ thất bại để vươn tới thành công và sống có ý nghĩa. ***b3. Phân tích, chứng minh được vấn đề nghị luận*** *- Phân tích, chứng minh được vì sao tuổi trẻ cần rèn luyện bản lĩnh để*	**3,5** 0,5 0,75 1,0

		vượt qua thử thách: + Cuộc sống có nhiều khó khăn, thử thách, đòi hỏi tuổi trẻ cần không ngừng học tập, nâng cao nhận thức, kĩ năng, thái độ để giải quyết và vượt qua. + Bản lĩnh là kết quả của một quá trình rèn luyện lâu dài. Tuổi trẻ cần nỗ lực, kiên trì để trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình. *- Phân tích, chứng minh được ý nghĩa của vấn đề nghị luận:* + Đối với tuổi trẻ: Bản lĩnh là ngọn lửa dẫn đường cho tuổi trẻ, biến khó khăn thành động lực, thử thách thành cơ hội để đạt được thành công và hạnh phúc. + Đối với cộng đồng: Rèn luyện bản lĩnh của mỗi cá nhân sẽ hình thành thái độ sống tích cực, góp phần tạo nên xã hội tốt đẹp, phát triển. **Hướng dẫn chấm:** *- Làm rõ nguyên nhân: 0,5 điểm;* *- Phân tích, chứng minh được ý nghĩa: 0,5 điểm.*	0,75
		b4. Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận và rút ra bài học *- Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận:* trao đổi với những ý kiến trái chiều về lối sống lười biếng, ỷ lại, trốn tránh trách nhiệm,… *- Rút ra bài học.* **Hướng dẫn chấm:** *- Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận: 0,5 điểm;* *- Rút ra được bài học: 0,25 điểm.*	0,5
		b5. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo. **Hướng dẫn chấm:** *Đảm bảo mỗi yêu cầu đạt 0,25 điểm.*	
Tổng cộng (I + II)			**10,0**

Lưu ý khi chấm bài: Giáo viên cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm.

---------- Hết ----------